**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

***(Ban hành kèm theo quyết định số QĐ/ĐHKTQD, ngày tháng năm )***

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT (GENERAL INFORMATION)** | | |
| * **Tên học phần (Tiếng Việt):** Thực tập nghiệp vụ quản lý khách sạn * **Tên học phần (Tiếng Anh):** Specialized Scheme in Tourism and Hotel | | |
| * **Mã học phần:** DLKS1102 | |  |
| * **Số tín chỉ:** 10 | |  |
| * **Các học phần tiên quyết:** | | |

Điều kiện đăng ký thực tập và viết chuyên đề thực tập được quy định tại:

Quyết định số 2247/QĐ-ĐHKTQD ngày 27/11/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân về ban hành quy định về thực tập và chuyên đề thực tập đối với sinh viên đại học hệ chính quy của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ – ĐH KTQD ngày 17/9/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân về sửa đổi, bổ sung một số điều về thực tập và chuyên đề thực tập đối với sinh viên đại học hệ chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân ban hành theo Quyết định số 2247/QĐ-ĐHKTQD ngày 27/11/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân;

Cụ thể, sinh viên đáp ứng các điều kiện sau đây:

* Tích lũy được ít nhất 75% số tín chỉ của chương trình đào tạo.
* Thỏa mãn các điều kiện tiên quyết của học phần “Chuyên đề thực tập”
* Đang trong thời gian tối đa hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định.
* Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỉ luật ở mức đình chỉ học tập.
* Hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ học phí theo quy định của Trường.

**2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN**

Giảng viên đủ điều kiện theo quy định và theo sự phân công của Bộ môn Quản trị Khách sạn.

**3. MÔ TẢ HỌC PHẦN (COURSE DESCRIPTIONS)**

Với mục tiêu đào tạo các nhà quản lý, quản trị có chất lượng cao trong lĩnh vực kinh tế và kinh doanh khách sạn, Chuyên đề thực tập cuối khóa là học phần chuyên sâu bắt buộccủa ngành Quản trị Khách sạn do Bộ môn Quản trị khách sạn, Khoa Du lịch và Khách sạn, Trường Đại học Kinh tế quốc dân quản lý.

Lĩnh vực kinh doanh khách sạn luôn hướng tới tính chuyên nghiệp rất cao từ công tác quản lý điều hành đến các hoạt động phục vụ trực tiếp khách du lịch. Các nhà quản trị khách sạn trong tương lai vì thế cũng phải được trang bị những kiến thức, kỹ năng, thái độ chuyên sâu và chuyên nghiệp của một nhà quản trị thông qua thời lượng thực tập về quản lý, quản trị tại các doanh nghiệp khách sạn và các cơ sở lưu trú du lịch được xếp hạng.

Hoàn thành Chuyên đề thực tập cuối khóa giúp sinh viên biết cách thực hiện một sản phẩm nghiên cứu khoa học độc lập có tính ứng dụng ở quy mô nhỏ; hình thành khả năng tìm tòi, nghiên cứu sáng tạo và vận dụng các kiến thức đã được học vào giải quyết một vấn đề phát sinh trên thực tế dưới sự hướng dẫn của các giảng viên chuyên ngành.

**4. TÀI LIỆU THAM KHẢO (LEARNING RESOURCES: COURSE BOOKS, REFERENCE BOOKS, AND SOFTWARES)**

1. Nguyễn Đình Thọ (2011), *Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh*, Nhà xuất bản Tài chính.

2. Bryman, A. (2008*), Social research methods*, Third edition, Oxford University Press (Bản dịch của Đại học Kinh tế Quốc dân)

3. Saunders, M., P. Lewis, và A. Thornhill (2009), *Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh-sách dịch*, Nhà xuất bản Tài Chính.

**5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (COURSE GOALS)**

Học phần "Chuyên đề thực tập – Quản trị Khách sạn" sẽ đóng góp vào phát triển những năng lực cần thiết cho các nhà quản trị khách sạn tương lai các năng lực chung ở các cấp độ khác nhau thông qua mục tiêu cụ thể như sau:

**Bảng 5.1: Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Mô tả mục tiêu** | **CĐR của chương trình đào tạo** | **Trình độ năng lực** |
| G1 | Vận dụng các kiến thức thuộc các học phần nói trên để phân tích, đánh giá hiện trạng các vấn đề trong lĩnh vực du lịch và khách sạn | 1.1.1  1.2.1  1.3.1  1.3.2  1.3.3  1.3.4  1.3.5 | IV  IV IV  IV  IV  IV III |
| G2 | Thực hiện và cung cấp các dịch vụ của khách sạn | 2.1.5 | IV |
| G3 | Lập kế hoạch và phát triển ý tưởng kinh doanh | 2.1.4 | III |
| G4 | Quản lý và cải tiến quy trình kinh doanh | 2.1.1  2.1.6 | III |
| G5 | Quản lý con người | 2.1.6 | III |
| G6 | Kỹ năng nhận diện, phát hiện vấn đề và xử lý vấn đề | 2.1.1  2.1.2  2.1.3  2.1.6 | III |
| G7 | Nghiêm túc trong học tập, phát triển nghề nghiệp | 3.1.1 | III |
| G8 | Chủ động thường xuyên trong nhận biết tâm lý đối tượng giao tiếp | 3.2.2 | III |
| G9 | Tôn trọng tính cách của đối tượng giao tiếp. Rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp | 3.2.1 | III |
| G10 | Có ý thức giữ gìn văn hóa truyền thống | 3.2.3 | III |

**6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (COURSE LEARNING OUTCOMES)**

Sau khi hoàn thành học phần Chuyên đề tốt nghiệp – Quản trị Khách sạn, sinh viên có thể có những năng lực như sau:

**Bảng 6.1: Năng lực của người học học phần (CLO)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CĐR** | **CLOs** | **Mô tả mục tiêu** | **Trình độ năng lực** |
| 1.1.1  1.2.1  1.3.1  1.3.2  1.3.3  1.3.4  1.3.5 | 1 | Tổng hợp được lý thuyết liên quan đến vấn đề lựa chọn dựa trên kiến thức đã được học từ các học phần trong chương trình đào tạo | IV |
| 2.1.5 | 2 | Thực hiện và cung cấp các dịch vụ của khách sạn | IV |
| 2.1.5 | 3 | Đánh giá quá trình cung cấp dịch vụ của khách sạn | III |
| 2.1.5 | 4 | Phát triển và quản lý hoạt động tiêu thụ dịch vụ của khách sạn | III |
| 2.1.4 | 5 | Lập kế hoạch và phát triển ý tưởng kinh doanh | III |
| 2.1.4  2.1.6 | 6 | Bước đầu xây dựng tầm nhìn, chiến lược và chính sách đối với sự phát triển của doanh nghiệp khách sạn | III |
| 2.1.1  2.1.2  2.1.3  2.1.6 | 7 | Hiểu và phân tích và đánh giá được quy trình và cách thức điều hành quản lý tại các bộ phận trong khách sạn | III |
| 2.1.3 | 8 | Quản lý và cải tiến quy trình kinh doanh, quy trình làm việc tại các bộ phận trong khách sạn | III |
| 2.2.1 | 9 | Xây dựng kỹ năng giao tiếp tốt | III |
| 2.2.1  2.2.2 | 10 | Nhận biết và thích nghi với sự khác biệt giữa các nền văn hóa | III |
| 2.1.4 | 11 | Có khả năng nhận diện, phát hiện vấn đề nảy sinh trong hoạt động quản trị kinh doanh của khách sạn | III |
| 2.1.6 | 12 | Có khả năng đưa ra các giải pháp để xứ lý các vấn đề tồn tại của khách sạn | III |
| 3.1.1 | 13 | Sinh viên rèn luyện được thái độ nghiêm túc trong học tập, phát triển nghề nghiệp | III |
| 3.2.2 | 14 | Sinh viên chủ động thường xuyên trong nhận biết tâm lý đối tượng giao tiếp | V |
| 3.2.1 | 15 | Sinh viên hiểu và thực hiện trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp với tinh thần làm việc có trách nhiệm, trung thực, nghiêm túc, tính kỷ luật cao; có tác phong lịch sự, nhã nhăn, đúng mực; say mê, yêu nghề và có tinh thần phục vụ | IV |
| 3.2.3 | 16 | Sinh viên thể hiện là người có trách nhiệm với môi trường và xã hội | V |

**7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN**

Trong Chuyên đề thực tập - Quản trị Khách sạn, sinh viên được giảng viên hướng dẫn, hội đồng đánh giá theo năng lực trên các tiêu chí sau:

**Bảng 7.1: Đánh giá học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí đánh giá theo năng lực** | **Tiêu chí đánh giá cụ thể** |
| **1** | **Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm** | Sinh viên có nghiêm túc trong quá trình thực hiện chuyên đề không? (tham dự buổi hướng dẫn của giảng viên; có cầu thị trong việc thực hiện tốt nhất chuyên đề; trung thực và tôn trọng nguyên tắc đạo đức trong khoa học thông qua việc trích dẫn các tài liệu tham khảo, trích dẫn nguồn, tự viết ý tưởng của các tài liệu khác bằng văn phong riêng của mình và trích dẫn hay không?) |
| **2** | **Kiến thức** | * Sinh viên có nắm được những kiến thức, lý luận cơ bản của các học phần thuộc chương trình đào tạo liên quan đến chủ đề lựa chọn hay không? |
| **3** | **Kỹ năng** | * Sinh viên có phát hiện và phân tích được vấn đề đang tồn tại tại một đơn vị/ tổ chức/ doanh nghiệp du lịch không? Vấn đề được lựa chọn có thực sự cấp thiết của doanh nghiệp không? Sinh viên có nêu được các biểu hiện của vấn đề nghiên cứu khi trình bày lý do lựa chọn đề tài không? * Sinh viên có phân tích được các nguyên nhân dẫn đến thực trạng vấn đề nói trên không (dựa trên các kiến thức đã học, dựa trên các phương pháp khoa học để thu thập được những dữ liệu phản ánh nguyên nhân dẫn đến thực trạng vấn đề nói trên không? * Sinh viên có phân tích được các tác động của vấn đề nếu không được giải quyết? * Sinh viên có đưa ra được kế hoạch hành động một cách cụ thể và khả thi không? * Sinh viên có biết trình bày một chuyên đề theo kết cấu có logic khoa học hay không? Sử dụng văn phong khoa học không (yêu cầu ở mức độ thấp)? * Biết cách trích dẫn tài liệu tham khảo và liệt kê của tài liệu tham khảo (theo quy định của tạp chí KT & PT)? |

Cụ thể, **s**inh viên tham gia thực hiện Chuyên đề thực tập – quản trị khách sạn sẽ được đánh giá cả một quá trình với thang điểm 10 bởi GVHD, Hội đồng đánh giá, dựa trên các nội dung sau:

*Đối với Báo cáo thực tập tổng hợp:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí đánh giá báo cáo thực tập tổng hợp** | **Điểm tối đa** | **Điểm đạt được** |
| 1 | Thái độ, ý thức của sinh viên trong quá trình viết báo cáo thực tập tổng hợp | 2.0 |  |
| 2 | Mức độ hoàn thành chuyên đề, bao gồm:   * Giới thiệu khái quát về cơ sở thực tập * Sơ đồ cơ cấu tổ chức và quản lý của khách sạn * Đánh giá về điều kiện kinh doanh của khách sạn * Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh của khách sạn * Mô tả thực tâp; đánh giá, phát hiện vấn đề về quản lý vận hành, giám sát tại bộ phận thực tập | **7.0**  1.0  1.5  1.5  1.0  2.0 |  |
| 3 | Hình thức trình bày | 1.0 |  |
|  | **Tổng điểm** | **10** |  |

*Đối với Báo cáo chuyên đề thực tập quản trị khách sạn:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí đánh giá**  **Báo cáo chuyên đề thực tập quản trị khách sạn** | **Điểm tối đa** | **Điểm đạt được** |
| 1 | Thái độ, ý thức của sinh viên trong quá trình viết chuyên đề | 2.0 |  |
| 2 | Mức độ hoàn thành chuyên đề, bao gồm:   * Giới thiệu cơ sở thực tập. * Thực trạng vấn đề và phân tích các nguyên nhân dẫn đến tình trạng vấn đề ở trên. * Đánh giá mức độ ảnh hưởng của vấn đề theo các mức độ giải quyết. * Đưa ra kế hoạch hành động | **7.0**  1.0  3.0  1.0  2.0 |  |
| 3 | Hình thức trình bày | 1.0 |  |
|  | **Tổng điểm** | **10** |  |

Điều kiện để được viết Báo cáo chuyên đề là phải đạt 5 điểm báo cáo tổng hợp.

**8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (LESSON PLAN)**

Thực tập chuyên đề của sinh viên chuyên ngành Quản trị Khách sạn được thực hiện trong tổng thời gian thực tập và đánh giá chuyên đề thực tập là 17 tuần, tại các cơ sở thực tập sau:

* Các khách sạn, các cơ sở lưu trú du lịch đủ tiêu chuẩn được Tổng cục Du lịch Việt Nam xếp hạng từ 3 sao trở lên;
* Các nhà hàng kinh doanh ăn uống phục vụ khách du lịch;
* Các công ty du lịch có kinh doanh lưu trú du lịch;
* Các phòng, ban có chức năng quản lý kinh doanh lưu trú du lịch thuộc Tổng Cục Du lịch Việt Nam hoặc các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc các Sở Du lịch các tỉnh, thành phố.

Sau khi kết thúc thực tập chuyên đề, sinh viên phải làm báo cáo với nội dung liên quan tới các hoạt động quản lý kinh doanh lưu trú và ăn uống du lịch tại các cơ sở thực tập nói trên dưới sự kiểm soát, hướng dẫn của giảng viên hướng dẫn.

Nội dung của báo cáo bao gồm các phần sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Thời lượng** | **Nội dung** |
| 1 | **4 tuần** | **Giai đoạn 1: Thực tập tổng hợp**   * Liên hệ, lựa chọn cơ sở thực tập * Khảo sát khái quát chung về cơ sở thực tập, tìm hiểu đặc điểm, tình hình kết quả kinh doanh thực tế của cơ sở * Viết báo cáo thực tập tổng hợp |
| 2 | **9 tuần** | **Giai đoạn 2: Thực tập chuyên đề** |
| 2 tuần | * Thực tập, xác định: tên đề tài, đề cương sơ bộ và đề cương chi tiết. |
| 7 tuần | * Thực tập và viết chuyên đề thực tập tốt nghiệp |

Chuyên đề gồm các phần sau:

1. **Báo cáo thực tập tổng hợp:**

Thực tập tổng hợp của sinh viên chuyên ngành Quản trị Khách sạn được thực hiện trong 4 tuần đầu của quá trình thực tập tại cơ sở, sinh viên phải viết báo cáo tổng hợp với nội dung cụ thể như sau:

* Giới thiệu khái quát về cơ sở thực tập (tên, thứ hạng, vị trí, hình thức sở hữu và quản lý, lịch sử hình thành và phát triển…)
* Cơ cấu tổ chức và quản lý
* Đánh giá khái quát về điều kiện kinh doanh: cơ sở vật chất kỹ thuật, nguồn lực con người, nguồn vốn…
* Đánh giá khái quát về kết quả và hiệu quả kinh doanh đạt được của cơ sở trong những năm gần nhất, chỉ ra nguyên nhân.
* Mô tả quá trình thực tập; đánh giá, phát hiện vấn đề về hoạt động quản lý điều hành, giám sát tại bộ phận thực tập.

1. **Chuyên đề thực tập tốt nghiệp:**

* ***Phần mở đầu****,*

Bao gồm các nội dung sau:

* Lý do chọn đề tài (nêu ra được lý do, tính cấp thiết về mặt lý thuyết và lý do về mặt thực tiễn của việc lựa chọn đề tài)
* Mục tiêu nghiên cứu của đề tài
* Đối tượng nghiên cứu của đề tài
* Phạm vi nghiên cứu của đề tài
* Phương pháp nghiên cứu của đề tài
* Nội dung nghiên cứu của đề tài
* ***Phần nội dung:*** bao gồm 2 chương:

*Chương 1: Đánh giá thực trạng vấn đề nghiên cứu*

* Giới thiệu tổng quan về cơ sở thực tập, đánh giá các điều kiện kinh doanh và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp trong thời gian 3-5 năm gần nhất.
* Đánh giá thực trạng vấn đề, phân tích, chỉ ra các nguyên nhân dẫn đến thực trạng vấn đề nghiên cứu.
* Phân tích các tác hại của vấn đề nghiên cứu nếu không được giải quyết.

*Chương 2: Các giải pháp, kế hoạch hành động cụ thể để giải quyết vấn đề nghiên cứu*

* Đưa ra kế hoạch hành động: kế hoạch hành động phải rất cụ thể và khả thi bao gồm:

+ Các hành động cụ thể phải làm gì? Phải làm như thế nào?

+ Kế hoạch về sử dụng các nguồn lực ra sao?

+ Ai là người thực hiện?

+ Thực hiện trong bao lâu?...

**9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (COURSE REQUIREMENTS AND EXPECTATION)**

**9.1 Quy định về tham dự buổi hướng dẫn**

- Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ buổi giới thiệu, hướng dẫn thực hiện báo cáo thực tập nghiệp vụ quản lý khách sạn. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

**9.2 Quy định về hành vi của sinh viên trong buổi hướng dẫn**

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình hướng dẫn đều bị nghiêm cấm.

- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình hướng dẫn.

- Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ hướng dẫn.

- Không sử dụng máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại trong giờ hướng dẫn, trừ các trường hợp có hướng dẫn của giảng viên.

- Tuân thủ các quy định trong chuyến đi thực tế.

**9.3. Gian lận và cách thức xử lý**

- Việc tham khảo tài liệu phải trích dẫn nguyên. Phần tham khảo nguyên vẹn 100% tài liệu gốc (chép lại) phải để trong ngoặc kép và ghi chú rõ ràng nguồn tham khảo. Báo cáo đề án có tỷ lệ trùng lặp dưới 20% tổng dung lượng bài viết (minh chứng bằng kết quả turnitin).

- Việc sao chép không ghi rõ tài liệu hoặc sao chép từ 20% tổng dung lượng bài viết sẽ được xác định là gian lận.

- Sinh viên gian lận sẽ bị buộc phải đăng ký học lại.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xác nhận của Trường** | **Trưởng Bộ môn**  **TS. Trần Huy Đức** | **Giảng viên** |

**Phụ lục số 1:**

**NHIỆM VỤ CỦA SINH VIÊN**

1. Sinh viên thực hiện Chuyên đề theo sự hướng dẫn của giảng viên hướng dẫn theo sự phân công của Bộ môn Quản trị Khách sạn.
2. Kết thúc quá trình thực hiện chuyên đề, sinh viên phải nộp:

* **Đề cương chi tiết** (có phê chuẩn của GVHD thông qua);
* **Bản thảo báo cáo chuyên đề để có bút tích (sửa chữa và phê chuẩn của GVHD);**
* **03 bản in hoàn chỉnh chuyên đề thực tập tốt nghiệp (theo quy định về nội dung và hình thức được ghi trong bản hướng dẫn này)**

**- CD bản mềm báo cáo thực tập chuyên đề**

**+ CD ghi theo nhóm giảng viên hướng dẫn**

**+ Tên file ghi bằng Tiếng Việt có dấu theo mẫu sau:**

**CD-Tên đề tài- Mã SV-Họ và tên SV.doc**

VD: CD-Các giải pháp hoàn thiện …-CQ52578-Nguyễn Văn A.doc

***Lưu ý:*** *Sinh viên tổng hợp các sản phẩm nói trên vào một túi tài liệu có ghi tên, mã số sinh viên, giáo viên hướng dẫn và nộp giáo viên hướng dẫn theo đúng thời gian qui định.*

**Phụ lục số 2:**

**HÌNH THỨC CỦA BÁO CÁO THỰC TẬP TỔNG HỢP**

* Tên báo cáo:

**BÁO CÁO** **THỰC TẬP TỔNG HỢP**

* Độ dài báo cáo: Tối thiểu 25 trang (tính từ phần mở đầu đến phần kết luận)

1. ***Một báo cáo chuyên đề môn học phải bao gồm các phần trình bày theo thứ tự sau:***

* Bìa báo cáo: bìa màu xanh
* Bìa lót in trên giấy A4 thông thường
* Mục lục
* Danh mục các từ viết tắt
* Danh mục các hình vẽ/ bảng biểu
* Phần mở đầu
* Phần nội dung
* Phần kết luận
* Tài liệu tham khảo
* Phụ lục (nếu có)

1. ***Các quy định về kỹ thuật trình bày báo cáo thực tập tổng hợp***

Các sinh viên và giảng viên hướng dẫn tham khảo và tuân thủ kỹ thuật trình bày của tạp chí Kinh tế và phát triển, Kinh tế quốc dân theo link sau đây: [Quy định gửi bài - Trang 1 - Tạp chí Kinh tế & Phát triển (neu.edu.vn)](http://ktpt.neu.edu.vn/quy-dinh-huong-dan-gui-bai/quy-dinh-huong-dan-gui-bai.372883.aspx) Bao gồm:

* Quy định đánh số đề mục;
* Quy định trình bày bảng biểu, hình vẽ;
* Quy định trình bày danh mục và trích dẫn tài liệu tham khảo;
* Quy chuẩn cách viết cụm từ viết tắt, cách viết hoa, định dạng ngày tháng, định dạng con số, ghi chú.

Ngoài ra, chuyên đề có thể có phụ lục:

* Các nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc bổ trợ cho nội dung báo cáo chuyên đề như số liệu, mẫu biểu, tranh ảnh....
* Các tài liệu có liên quan đến nội dung trong báo cáo thực tập tổng hợp

**Phụ lục số 3:**

**HÌNH THỨC CỦA BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

* Tên báo cáo:

**BÁO CÁO** **CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN**

* Độ dài báo cáo: Tối thiểu 40 trang (tính từ phần mở đầu đến phần kết luận)

1. ***Một báo cáo chuyên đề môn học phải bao gồm các phần trình bày theo thứ tự sau:***

* Bìa báo cáo: bìa màu xanh
* Bìa lót in trên giấy A4 thông thường
* Mục lục
* Danh mục các từ viết tắt
* Danh mục các hình vẽ/ bảng biểu
* Phần mở đầu
* Phần nội dung
* Phần kết luận
* Tài liệu tham khảo
* Phụ lục (nếu có)

1. ***Các quy định về kỹ thuật trình bày báo cáo chuyên đề***

Các sinh viên và giảng viên hướng dẫn tham khảo và tuân thủ kỹ thuật trình bày của tạp chí Kinh tế và phát triển, Kinh tế quốc dân theo link sau đây: [Quy định gửi bài - Trang 1 - Tạp chí Kinh tế & Phát triển (neu.edu.vn)](http://ktpt.neu.edu.vn/quy-dinh-huong-dan-gui-bai/quy-dinh-huong-dan-gui-bai.372883.aspx)

Bao gồm:

* Quy định đánh số đề mục;
* Quy định trình bày bảng biểu, hình vẽ;
* Quy định trình bày danh mục và trích dẫn tài liệu tham khảo;
* Quy chuẩn cách viết cụm từ viết tắt, cách viết hoa, định dạng ngày tháng, định dạng con số, ghi chú.

Ngoài ra, chuyên đề có thể có phụ lục:

* Phần này bao gồm những nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc bổ trợ cho nội dung báo cáo chuyên đề như số liệu, mẫu biểu, tranh ảnh....
* Nếu chuyên đề sử dụng những câu trả lời cho một bản câu hỏi thì bản câu hỏi mẫu này phải được đưa vào phần Phụ lục ở dạng nguyên bản đã dùng để điều tra, thăm dò ý kiến; không được tóm tắt hoặc sửa đổi.
* Phụ lục không được dày hơn phần chính của chuyên đề.